

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày: 09-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hồng Điều – Cán bộ hưu trí

Bà Đặng Thị Bích Loan – Phó hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Duy Kh (tên gọi khác: Kh Cu Lỳ), sinh năm 1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã Bình Đ, huyện Bến L, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lê Hoài Đ và bà Nguyễn Thị Ở; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Phương Th và hai người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt Lê Duy K 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/7/2019 thì chấp hành xong, chưa xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019 cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Chí Th, sinh ngày 22/01/2003; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 47/1, đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 8, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Chí H và

bà Đinh Duy Nh; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 cho đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho bị cáo Nguyễn Chí Th:*

1. Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1976 (cha ruột bị cáo, có mặt).

2. Bà Đinh Duy Nh, sinh năm 1983 (mẹ ruột bị cáo, vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 47/1, đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 8, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Chí Th:* Ông Nguyễn Văn Tr là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Long An (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Anh Ph, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Thạnh Đ, huyện Bến L, tỉnh Long A.

2. Ông Phạm Duy Kh, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 153/1, đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 8, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Số 16/1/3, đường Võ Công Tồn, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

2. Bà Lê Thị Kim Ng, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 6, xã Thạnh Đ, huyện Bến L, tỉnh Long A.

3. Ông Phạm Trường Gi, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 145/4, đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 8, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

4. Ông Huỳnh Thanh Dũng, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Đông, xã Long Hựu Đ, huyện Cần Đ, tỉnh Long A.

5. Bà Hồ Thị Hoài Thương, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 1A, xã An Thạnh, huyện Bến L, tỉnh Long An.

6. Ông Huỳnh Minh Thảo, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 1, xã Phước Vân, huyện Cần Đước, tỉnh Long An; Trám trú: Khu phố 8, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

7. Ông Đặng Tấn Hiến, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

8. Bà Đặng Thị Nhuận, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 153/1, đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 8, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ 03 giờ đến 04 giờ ngày 30/11/2019, Lê Duy Kh đi bộ ở khu vực đường Bờ Dừa, khu phố 8, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức tìm tài sản sơ hở để trộm. Khi đi ngang nhà anh Phạm Duy Kh, địa chỉ: số 153/1, đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 8, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, Lê Duy Kh thấy phía sau nhà kho nhà anh Phạm Duy Kh không đóng cửa nên Lê Duy Kh lén lút đi vào nhà kho tìm tài sản thì phát hiện một xe mô tô Super Dream, hiệu Honda, màu nâu, biển số 62N1-250.51, không khóa cổ nhưng ổ khóa lỏng nên Kh dùng 01 chìa khóa có sẵn đem theo mở khóa dẫn ra khỏi nhà kho điều khiển về nhà trọ cất sử dụng. Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2019, Lê Duy Kh và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 22/01/2003 chơi game bắn cá hết tiền nên Lê Duy Kh nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm bán lấy tiền tiêu xài, Lê Duy Kh rủ Th đi trộm, Th đồng ý. Lê Duy Kh điều khiển xe Super Dream biển số 62N1-250.51 chở Th theo đường tỉnh lộ 830C, khi đi ngang nhà trọ Nhật Nguyệt, địa chỉ: ấp Tân Long, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức thấy trước phòng số 1 có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 62N1-081.70 của anh Nguyễn Anh Ph không có người trông coi, Lê Duy Kh điều khiển xe đến gần nhà trọ Nhật Nguyệt, Lê Duy Kh xuống xe giao xe Dream cho Th điều khiển, Lê Duy Kh đi lại gần xe mô tô Yamaha Sirius biển số 62N1-081.70, chìa khóa vẫn cắm trên ổ khóa xe, Lê Duy Kh lên xe, mở khóa nổ máy tăng ga bỏ chạy về hướng cầu An Thạnh, còn Th điều khiển xe Dream về nhà. Lê Duy Kh điều khiển xe biển số 62N1-081.70 đến nhà chị Hồ Thị Hoài Th gửi xe đi mua card, khoảng 30 phút sau quay lại thì chị Th đi ra ngoài mua đồ ăn. Trong lúc chị Th không có ở nhà, Kh tháo 02 kính chiếu hậu, 02 bửng xe và biển số xe 62N1-081.70 ra, tháo xong Kh điều khiển xe chạy đi để lại nhà Thương 02 kính chiếu hậu, 02 bửng xe, còn biển số xe 62N1-081.70 Kh ném xuống sông cầu An Thạnh. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Kh điều khiển xe Sirius đã tháo kính, bửng và biển số xuống khu vực cầu Bà Đắc thuộc ấp 1, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức cầm cho một người tên Đ không rõ lai lịch được 3.000.000đ. Sau khi nhận được tiền thì Lê Duy Kh gặp Th đưa cho Th 200.000đ nói khi nào bán được xe thì đưa thêm, Th nhận 200.000đ, đồng thời Lê Duy Kh lấy lại xe Super Dream biển số 62N1-250.51. Khoảng 02-03 ngày sau, do cần tiền tiêu xài, Lê Duy Kh điều khiển xe Super Dream biển số 62N1-250.51 đem đến tiệm tóc Ruby Hồng ở khu phố 8, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức cầm cho anh Huỳnh Minh Th với số tiền là 2.000.000đ, do là chỗ quen biết nên anh Th không có làm biên nhận và Kh cũng không nói cho anh Th biết xe trên do trộm mà có. Ngày hôm sau, anh Phạm Duy Kh thấy xe Super Dream biển số 62N1-250.51 đang đậu ở tiệm tóc Ruby Hồng, anh Phạm Duy Kh gặp anh Th và đưa giấy tờ xe Super Dream biển số 62N1-250.51, anh Phạm Duy Kh và anh Th tự thỏa thuận

việc anh Phạm Duy Kh lấy xe lại. Ngày 26/12/2019, anh Đặng Tấn H có giao nộp cơ quan điều tra 01 xe Sirius màu trắng đen, không bùng, không kính chiếu hậu, số khung và số máy không còn nguyên vẹn, gắn biển số xe 62V1-9639 do đối tượng tên Đ gửi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐG ngày 30/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận: 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70, giá trị còn lại là 5.600.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận: 01 xe mô tô Super Dream, hiệu Honda, màu nâu, biển số 62N1-250.51, giá trị còn lại là 900.000đ.

Tại Kết luận giám định số 25/2020/KLGD ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Xe Sirius Đặng Tấn H nộp, số khung xe mô tô bị cắt, hàn ghép và số máy bị đục sửa, không đọc được số nguyên thủy.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKSBL ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình giải quyết vụ án và tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 08/6/2020 bị hại ông Phạm Duy Kh trình bày: Xe mô tô Super Dream, hiệu Honda, màu nâu, biển số 62N1-250.51 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức trả lại cho ông Phạm Duy Kh theo biên bản giao trả ngày 06/3/2020 nên ông Phạm Duy Kh không yêu cầu bị cáo Kh bồi thường gì thêm. Ngoài ra, số tiền ông bỏ ra chuộc xe từ ông Th với số tiền 2.000.000đồng, giữa ông và ông Th tự nguyện thỏa thuận xong, nên ông không yêu cầu bị cáo Kh bồi thường cho ông số tiền này.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Chí Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Lê Duy Kh, ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa xóa án tích; Bị cáo Kh lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th tỏ thái độ Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này

cho bị cáo Kh, Th theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này cho bị cáo Th theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân bị cáo Kh, Th có gia cảnh khó khăn; bị cáo Kh có vợ và hai con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết này cho bị cáo Kh, Th theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Duy K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th từ 03 tháng đến 04 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Kh không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; Bị cáo Th khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kh, Th.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đăng Th yêu cầu bị cáo Kh, Th liên đới bồi thường 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 với số tiền 5.600.000 đồng và được bị cáo Kh, Th, bị hại ông Ph đồng ý. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Kh, Th, bị hại ông Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Th và phù hợp với Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật Dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô Super Dream, hiệu Honda, màu nâu, biển số 62N1-250.51 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức trả lại cho bị hại ông Phạm Duy Kh theo biên bản giao trả ngày 06/3/2020 là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên không xem xét đến;

- 01 xe Sirius màu trắng đen do Đặng Tấn H giao nộp, số khung xe mô tô bị cắt, hàn ghép và số máy bị đục sửa, không đọc được số nguyên thủy, không búng, không kính chiếu hậu, gắn biển số xe 62V1-9639 của đối tượng tên Đ (không rõ lý lịch, địa chỉ). Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức quản lý để điều tra hành vi của đối tượng tên Đ;

- Tịch thu tiêu hủy 02 kính chiếu hậu, 02 búng xe của Hồ Thị Hoài Th giao nộp.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số: 20/QĐ-VKSBL ngày 08/4/2020).

Bị cáo bị cáo Kh, Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo Kh, Th bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng tội, không oan; Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đăng Th yêu cầu bị cáo Kh, Th liên đới bồi thường 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 với số tiền 5.600.000đồng thì bị cáo Kh, Th đồng ý theo yêu cầu của ông Th. Các bị cáo không có ý kiến về Kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của những người liên quan. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo tự nguyện khai báo; không có ai đe dọa, cưỡng ép.

Bị hại Nguyễn Anh Ph trình bày: Xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 là của ông Nguyễn Đăng Th mua của bà Lê Thị Kim Ng nhưng chưa sang tên, ông Th là cậu ruột của ông Ph. Do không có xe đi làm nên ông Ph có mượn xe biển số 62N1-081.70 của ông Th làm phương tiện đi lại. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đăng Th yêu cầu bị cáo Kh, Th liên đới bồi thường 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 với số tiền 5.600.000đồng thì ông Ph đồng ý theo thỏa thuận này. Ngoài ra, ông Ph không yêu cầu bị cáo Kh, Th bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Đăng Th trình bày: Vào tháng 8/2018 ông Th có mua 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 của bà Ng nhưng chưa sang tên với giá 10.000.000đồng nhưng giấy viết tay ghi là 7.000.000đồng, do không có nhu cầu sử dụng nên ông Th có cho cháu ruột là tông Ph mượn xe đi làm. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đăng Th yêu cầu bị cáo Kh, bị cáo Th liên đới bồi thường cho ông Th xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 với số tiền 5.600.000đồng. Ông Th không yêu cầu bị cáo Kh, Th bồi thường gì thêm.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Chí Th là ông Nguyễn Văn Tr trình bày: Ông Tr thống nhất về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Chí Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Ông Tr đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Th các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Th mức án thấp nhất có thể theo như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho bị cáo Th là bà Đinh Duy Nh, bị hại ông Phạm Duy Kh và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Đinh Duy Nh, ông Phạm Duy Kh và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] *Xét hành vi của bị cáo:* Bị cáo Kh, Th là người có đủ sức khỏe, năng lực làm việc để tạo thu nhập cho bản thân nhưng với bản tính tham lam, lười lao động; động cơ, mục đích vụ lợi nên vào khoảng 03-04 giờ ngày 30/11/2019, Lê Duy Kh một mình lén lút vào nhà kho của ông Phạm Duy Kh trộm một xe mô tô Super Dream hiệu Honda màu nâu biển số 62N1-250.51, đem về nhà trọ cất sử dụng. Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2019, Lê Duy Kh điều khiển xe Dream biển số 62N1-250.51 chở theo Nguyễn Chí Th, sinh ngày 22/01/2003 đi đến trước Phòng số 1, nhà trọ Nhật Nguyệt lén lút trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 62N1-081.70 của ông Nguyễn Anh Ph. Sau đó, bị cáo Kh, Th cầm xe lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Bị cáo Kh, Th thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tài sản của công dân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐG ngày 30/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận: 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70, giá trị còn lại là 5.600.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận: 01 xe mô tô Super Dream, hiệu Honda, màu nâu, biển số 62N1-250.51, giá trị còn lại là 900.000đ.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Kh, Th đã đủ yếu tố cấu Th tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An truy tố bị cáo Kh, Th về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Nguyễn Chí Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Lê Duy Kh, ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa xóa án tích; Bị cáo Kh lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th tỏ thái độ Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này cho bị cáo Kh, Th theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này cho bị cáo Th theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân bị cáo Kh, Th có gia cảnh khó khăn; bị cáo Kh có vợ và hai con nhỏ nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết này cho bị cáo Kh, Th theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Xét hình phạt:

- Xét về tính đồng phạm: Trong vụ án này bị cáo Kh có vai trò chính, bị cáo Kh là người rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội. Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công công việc, cũng như không có kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội cụ thể. Do đó, trường hợp này thuộc đồng phạm mang tính giản đơn.

- Xét vai trò của bị cáo Kh: Bản thân bị cáo Kh có một tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới với lỗi cố ý trực tiếp cho thấy bị cáo Kh xem thường pháp luật, trong vụ án này bị cáo Kh giữ vai trò chính, là người đề xuất và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Kh mức án cao hơn bị cáo Th.

- Xét vai trò của bị cáo Th: Trong vụ án này bị cáo Th giữ vai trò thứ yếu, là người giúp sức cho bị cáo Kh. Hơn nữa khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Th chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Th mức án nhẹ hơn bị cáo Kh và áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo Th.

Hành vi của bị cáo Kh, Th là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, căn cứ vào nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Kh không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; Bị cáo Th khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kh, Th.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Ông Nguyễn Đăng Th yêu cầu bị cáo Kh, Th liên đới bồi thường 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 62N1-081.70 với số tiền 5.600.000đồng và được bị cáo Kh, Th, bị hại ông Ph đồng ý. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Kh, Th, bị hại ông Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Th và phù hợp với Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] *Về vật chứng, tang vật của vụ án*:

- 01 xe mô tô Super Dream, hiệu Honda, màu nâu, biển số 62N1-250.51 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức trả lại cho bị hại ông Phạm Duy Kh theo biên bản giao trả ngày 06/3/2020 là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xét đến;

- 01 xe Sirius màu trắng đen do Đăng Tân H giao nộp, số khung xe mô tô bị cắt, hàn ghép và số máy bị đục sửa, không đọc được số nguyên thủy, không bửng, không kính chiếu hậu, gắn biển số xe 62V1-9639 của đối tượng tên Đ (không rõ lý lịch, địa chỉ). Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức quản lý để điều tra hành vi của đối tượng tên Đ;

- Tịch thu tiêu hủy 02 kính chiếu hậu, 02 bửng xe của Hồ Thị Hoài Thgiao nộp không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số: 20/QĐ-VKSBL ngày 08/4/2020).

[9] Đối với hành vi của đối tượng tên Đ (không rõ lý lịch, địa chỉ) có nhận cầm cố xe do bị cáo Kh trộm cắp mà có, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, củng cố hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] *Về án phí*: Bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30/12/2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 90, Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí Th 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/3/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Duy K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 09/6/2020) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Chí Th bằng thời hạn hình phạt tù còn lại, kể từ ngày tuyên án (là ngày 09/6/2020). Hết thời hạn tạm giam này, Trại tạm giam có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Chí Th, nếu bị cáo không bị giam, giữ về hành vi vi phạm pháp luật khác.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th và ông Nguyễn Đăng Th, ông Nguyễn Anh Ph. Buộc bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đăng Th số tiền 5.600.000đ (năm triệu, sáu trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành theo Điều 357 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng, tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tạm giữ: 01 xe Sirius màu trắng đen do Đặng Tấn Hgiao nộp, số khung xe mô tô bị cắt, hàn ghép và số máy bị đục sửa, không đọc được số nguyên thủy, không bửng, không kính chiếu hậu, gắn biển số xe 62V1-9639 để phục vụ cho công tác điều tra đối với đối tượng tên Đ(không rõ lý lịch, địa chỉ).

- Tịch thu tiêu hủy 02 kính chiếu hậu, 02 bửng xe của Hồ Thị Hoài Thgiao nộp.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số: 20/QĐ-VKSBL ngày 08/4/2020).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Duy Kh, Nguyễn Chí Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và liên đới chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; Người bào chữa chỉ định cho bị cáo, người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho bị cáo; bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông